|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: |  |
| Ngày dạy: |  |
| Tiết theo KHDH: |  |

**Chương VI: MỘT SÔ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT**

**§ 1: THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU**

**Thời gian thực hiện: 3 tiết**

**I. Mục tiêu**:

*1. Kiến thức:*

– Thực hiện và lí giải được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ nhiều nguồn khác nhau: văn bản; bảng biểu; kiến thức trong các lĩnh vực giáo dục khác (Địa lí, Lịch sử, Giáo dục môi trường, Giáo dục tài chính,...); phỏng vấn, truyền thông, *Internet*; thực tiễn (môi trường, tài chính, y tế, giá cả thị trường,...).

– Chứng tỏ được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản (ví dụ: tính hợp lí trong các số liệu điều tra; tính hợp lí của các quảng cáo,...).

– Thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ những nguồn: văn bản, bảng biểu, kiến thức trong các môn học khác và trong thực tiễn.

– Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản (ví dụ: tính hợp lí, tính đại diện của một kết luận trong phỏng vấn; tính hợp lí của các quảng cáo;...).

– Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: bảng số liệu, biểu đồ cột, biểu đồ cột kép.

– Nhận biết được những dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.

*2. Năng lực:*

*\* Năng lực chung:*

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\**Năng lực chuyên biệt*:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS biết đọc và phân loại thành thạo các dữ liệu

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để thu thập và phân loại dữ liệu, tính hợp lí của dữ liệu, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập liên quan, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

*3. Về phẩm chất:*

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**A. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

Giúp học sinh xác định được sự cần thiết của việc thu thập dữ liệu, gợi trí tò mò và dẫn dắt học sinh vào bài mới.

- Cho học sinh thấy được nhu cầu phải thực hiện thu thập và phân loại dữ liệu trong tình huống thực tế.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu học sinh về nhà thảo luận nhóm 1, 2 thu thập thông tin về số HS có kết quả học tập xếp loại Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt của các bạn trong tổ.

Nhóm 3, 4 thu thập thông tin về điểm kiểm tra cuối HK II môn Toán của mỗi bạn ở trong tổ của mình.

**c) Sản phẩm:** Kết quả điều tra của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu học sinh về nhà nhóm 1, 2 thu thập thông tin về số HS có kết quả học tập xếp loại Tốt, Khá, Đạt, Chưa đạt của các bạn trong tổ.Nhóm 3, 4 thu thập thông tin về điểm kiểm tra cuối HK II môn Toán của mỗi bạn ở trong tổ của mình.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**Hs thảo luận nhóm\* Báo cáo, thảo luận: Đại diện các nhóm nộp sản phẩm.Đại diện nhóm khác nhận xét.\* Kết luận, nhận định: GV chiếu sản phẩm các nhóm. Đặt vấn đề vào bài mới: Ở chương trình lớp 7 các em đã biết cách thu thập và phân loại dữ liệu. Vậy có những cách nào để thu thập dữ liệu và trong các dữ liệu thu thập được, ta sẽ phân loại chúng như thế nào? |  |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)**

**Hoạt động 1: Thu thập dữ liệu (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh biết thu thập dữ liệu.

**b) Nội dung:**

- HS đọc HĐ1 SGK trang 3 từ đó rút ra kiến thức trọng tâm; làm ví dụ 1 SGK trang 3.

**c) Sản phẩm: K**ết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**Hoạt động nhóm đôi nghiên cứu HĐ1 SGK trang 3 và trả lời câu hỏi: Trong HĐ1 các bạn lớp 8A có thể thu thập những thông tin đó bằng cách nào?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**HS thảo luận nhóm đôi nhiệm vụ trên.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**Đại diện nhóm đứng tại chỗ trả lời.Hs cả lớp lắng nghe và đại diện nhóm khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 1:** GV kết luận lại trong HĐ1 từ đó rút ra kiến thức trọng tâm.Các bạn lớp 8A có thể thu thập những thông tin về số lượng huy chương đạt được của Đoàn thể thao Việt Nam tại SEA Games 30 từ trang web http://vietnamnet.vnCó nhiều cách để thu thập dữ liệu, chẳng hạn: quan sát, lập phiếu điều tra (phiếu hỏi), tiến hành phỏng vấn,…hoặc thu thập từ những nguồn có sẵn như sách, báo, trang web, các phương tiện thông tin đại chúng,…. | **1. Thu thập dữ liệu****a) Hoạt động 1: (SGK trang 3)****Kiến thức trọng tậm:** Có nhiều cách để thu thập dữ liệu, chẳng hạn: quan sát, lập phiếu điều tra (phiếu hỏi), tiến hành phỏng vấn,…hoặc thu thập từ những nguồn có sẵn như sách, báo, trang web, các phương tiện thông tin đại chúng,…. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**GV chiếu ví dụ 1 SGK trang 3 yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi:Bạn lớp trưởng lớp 8 C có thể thu thập những thông tin bằng cách nào?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**Hs hoạt động cá nhân thực hiện nhiệm vụ trên.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**Gv gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi trên.Hs khác lắng nghe nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 2:** GV chính xác hóa câu trả lời của học sinh và nhấn mạnh lại: Bạn lớp trưởng lớp 8C có thể thu thập những thông tin bằng cách lập phiếu hỏi | **b) Ví dụ 1 (SGK trang 3)****Giải:**Bạn lớp trưởng lớp 8C có thể thu thập những thông tin bằng cách lập phiếu hỏi theo mẫu sau (Bảng 1):

|  |  |
| --- | --- |
| Môn thể thao | Ưa thích |
| Bóng đá |  |
| Cầu lông |  |
| Bóng rổ |  |
| ……. |  |

**Bảng 1** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**Yêu cầu HS làm luyện tập 1:**LT1.** Một cửa hàng bán kem muốn tìm hiểu về các loại kem yêu thích của 40 khách hàng trong sáng Chủ nhật. Theo em, cửa hàng có thể thu thập những thông tin đó bằng cách nào?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**HS thực hiện yêu cầu trên theo nhóm 4 HS**\* Báo cáo, thảo luận 3:**- GV yêu cầu đại diện 2 nhóm HS lên trình bày, - Cả lớp quan sát và nhận xét**\* Kết luận, nhận định 3:** - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **c)Áp dụng****Luyện tập 1.** **Giải:****Cách 1:** Lập phiếu điều tra theo mẫu.

|  |  |
| --- | --- |
| Khách hàng 1 | Loại kem yêu thích |
| Khách hàng 2 |  |
| ……… |  |

**Cách 2:** Dựa vào số lượng các loại kem bán được trong sáng Chủ nhật. |

**2. Hoạt động 2: Phân loại và tổ chức dữ liệu** (20 phút)

**a) Mục tiêu:** HS cần đạt được các yêu cầu sau:

– Thực hiện và lí giải được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ nhiều nguồn khác nhau: văn bản; bảng biểu; kiến thức trong các lĩnh vực giáo dục khác (Địa lí, Lịch sử, Giáo dục môi trường, Giáo dục tài chính,...); phỏng vấn, truyền thông, *Internet*; thực tiễn (môi trường, tài chính, y tế, giá cả thị trường,...).

– Thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ những nguồn: văn bản, bảng biểu, kiến thức trong các môn học khác và trong thực tiễn.

**b) Nội dung:** Học sinh được yêu cầu hoàn thành câu hỏi hoạt động 2; ví dụ 2; LT1/SGK.tr5

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**- GV trình chiếu **HĐ2/GSK** tr4, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Trong các dữ liệu thông kê thu thập được, dữ liệu thống kê nào là số liệu), dữ liệu thống kê nào không phải là số?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HĐ cá nhân trả lời câu hỏi.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- HS trả lời.- HS khác nhận xét, bổ sung.**\* Kết luận, nhận định 1:** - Gv đánh giá, nhận xét và chốt kiến thức phần và giới thiệu: Dữ liệu định tính và dữ liệu định lượng. | **II. Phân loại và tổ chức dữ liệu** **\* HĐ2/SGK4:**- Dãy dữ liệu thứ nhất không phải là số liệu- Dãy dữ liệu thứ hai là số liệu.**\*Kiến thức trọng tâm:** Việc sắp xếp thông tin theo những tiêu chí nhất định gọi là phân loại dữ liệu.\* Phân loại các dữ liệu thành 2 loại:- Dữ liệu định lượng được biểu diễn bằng số thực.- Dữ liệu định tính được biểu diễn bằng từ, chữ cái, kí hiệu,….  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2 :**- HS thực hiện làm **Ví dụ 2** (SGK trang 5) theo hình thức cá nhân**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS lần lượt thực hiện các câu hỏi của Ví dụ 2.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- Lời giải ví dụ 1.- Học sinh trả lời vấn đáp.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **\* Ví dụ 1.**a) Có 20 mặt hàng được khách hàng dự định muab) Nhóm 1**:** gạo, mì ăn liền, thịt, cá, rau củ, trứng, hoa quả;Nhóm 2: sữa tươi, nước khoáng, nước giải khát, nước sinh tố;Nhóm 3: xà phòng, kem đánh răng, bột giặt, xoong nồi, bát đĩa, áo quần;Nhóm 4: bút viết, vở học sinh, cặp sách; |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**- GV trình chiếu **LT2/GSK.** **Tr5**, yêu cầu HS hoạt động cặp đôi và trả lời câu hỏi của bài ?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**- Hoạt động cặp đôi làm LT2**/GSK.** **Tr5****\* Hướng dẫn hỗ trợ:** - GV hỗ trợ, hướng dẫn HS khi khó khăn.**\* Báo cáo, thảo luận 3:**- Học sinh đại diện cặp đôi trả lời vấn đáp.**\* Kết luận, nhận định 3:** - GV đánh giá, chính xác hóa kết quả. - GV khắc sâu kiến thức: Phân loại dữ liệu thống kê phụ thuộc vào những tiêu chí đưa ra, hay nói cách khác, phụ thuộc vào mục đích phân loại. | **\*Luyện tập 2/SGK. Tr 5:**Cá: cá rô đồng, cá chép, cá thu, Lưỡng cư: Ếch, nhái, cóc;Bò sát: Rắn hổ mang, thằn lằn, cá sấu;Chim: gà Đông Tảo, chim ưng, chim bồ câu;Động vật có vú: Trâu, mèo, sư tử;\*Nhận xét (sgk/5)  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** (8 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học để giải quyết một số bài toán trên phiếu học tập

**b) Nội dung:** Bài tập trên phiếu học tập .

**Bài 1:** Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào không phải là dữ liệu định tính

1. Điểm kiểm tra môn toán của các bạn học sinh lớp 8A.
2. Loại quả yêu thích nhất của các bạn học sinh lớp 8A.
3. Cân nặng của các bạn học sinh lớp 8A (đơn vị là kg).
4. Môn thể thao các các bạn học sinh lớp 8A thích nhất.

**Bài 2:** Lớp 8A có 40 học sinh. Để chuẩn bị cho buổi tổng kết cuối năm giáo viên chủ nhiệm yêu cầu nêu các loại thức ăn mà các bạn yêu thích gồm: xúc xích bò, bánh kem, bánh cốm, phở gà, bún giò, cơm hến.

1. Có bao nhiêu loại thức ăn được các bạn yêu thích?
2. Hãy xếp các loại thức ăn đó theo các nhóm sau:

Nhóm 1: Thức ăn ngọt.

 Nhóm 2: Thức ăn mặn.

**c) Sản phẩm:** Lời giải của bài toán trên phiếu học tập.

 **d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**- HS làm BT trên phiếu học tập theo nhóm nhỏ cùng bàn. **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS thực hiện các yêu cầu của bài toán theo nhóm nhỏ cùng bàn.**\* Báo cáo, thảo luận :**- đại diện nhóm trả lời vấn đáp.**\* Kết luận, nhận định:** - GV đánh giá, nhận xét HĐ của các nhóm- GV trình chiếu đáp án và củng cố kiến thức bài .  | **Bài 1:** Đáp án B, D**Bài 2:** 1. Có 5 loại thức ăn được các bạn yêu thích.

b)Nhóm 1: Bánh kem, bánh cốm. Nhóm 2: xúc xích bò, bún giò, phở gà, cơm hến. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (03 phút )

**a) Mục tiêu:** Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với kiến thức đã được học.

**b) Nội dung:** Học sinh được yêu cầu hoàn thành bài tập sau:

Hoàn thiện vào bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loài** | **Môi trường sống** | **Thức ăn** | **Hình thức sinh sản** |
| Cá chép |  |  |  |
| Chim bồ câu |  |  |  |
| Sư tử |  |  |  |

 Các dãy dữ liệu em thu thập thuộc loại nào?

**c) Sản phẩm:** Lời giải và kết quả của bài toán.

**d) Tổ chức thực hiện**: (HS thực hiện ở nhà)

\* GV hướng dẫn HS cách tìm hiểu thông tin cần thu thập ở trên mạng để làm bài tập phần nội dung.

\* GV Hướng dẫn tự học ở nhà :

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Phân loại dữ liệu định tính và dữ liệu định lượng

- Đọc trước mục III. Tính hợp lí của dữ liệu

**Tiết 2:**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** (5 phút)

**a) Mục tiêu :**

- HS được biết sau khi thu thập, tổ chức, phân loại dữ liệu có thể dựa trên những tiêu chí toán học đơn

giản để chỉ ra được những dữ liệu không hợp lí.

**b) Nội dung:** HS được yêu cầu: Trả lời được câu hỏi phần khởi động.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** Ở lớp 6, các em đã làm quen với việc mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ ( GV trình chiếu)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm**  |  |  |  |  |  |
| **Số thập phân** |  |  |  |  |  |

-Hãy cho biết biểu diễn dữ liệu được cho ở những dạng nào?- Nhờ biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ, em ta có thể biết được tính hợp lí của dữ liệu đó hay không?**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS trả lời.**\* Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét câu trả lời của HS- GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết học hôm nay chúng ta sẽ biết được dữ liệu trên các bảng, biểu đồ, có tính hợp lí hay không? | \*Biểu diễn dữ liệu dưới dạng:* Bảng.
* Biểu đồ tranh
* Biểu đồ cột
 |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** (25 phút)

II.**Tính hợp lí của dữ liệu.**

**a) Mục tiêu:**

- HS được biết sau khi thu thập, tổ chức, phân loại dữ liệu có thể dựa trên những tiêu chí toán học đơn giản để chỉ ra được những dữ liệu không hợp lí.

**b) Nội dung:**

-HS đọc HĐ 3, 4 SGK trang 5, 6.

-Làm ví dụ 3, ví dụ 4 SGK trang 5, 6.

-Làm bài tập áp dụng trong trò chơi.

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**HS đọc HĐ3 SGK trang 5 và trả lời câu hỏi:**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV yêu cầu HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thực hiện HĐ3.- HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV chính xác hóa kết quả của HĐ 3, kết quả HĐ 3 nhấn mạnh nội dung nhận xét. | **III.Tính hợp lí của dữ liệu.**HĐ 3 (SGK trang 4)\*Nhận xét (sgk/6) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**Hs đọc ví dụ 3 SGK trang 6 và trả lời câu hỏi:Công ty may đưa ra kết luận như thế có hợp lí không? Vì sao?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân **\* Báo cáo, thảo luận 2:**Đại diện HS trả lời.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa kết quả, nhấn mạnh lại các kiến thức đã học. | **Ví dụ 3: (sgk/6)**Kết luận mà công ty may nêu ra là không hợp lí vì đối tượng hỏi ý kiến chỉ là những học sinh lớp 6 không đảm bảo tính đại diện cho toàn bộ học sinh của trường trung học cơ sở (ở các khối lớp 6,7,8,9).  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**Hs đọc HĐ4 SGK trang 6 và trả lời câu hỏi:Những số liệu mà bạn Châu nêu ra trong biểu đồ hình quạt tròn ở hình 1 đã chính xác chưa? Vì sao?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân **\* Báo cáo, thảo luận 3:**Đại diện HS trả lời.**\* Kết luận, nhận định 3:** - GV chính xác hóa kết quả, nhấn mạnh:Để đánh giá tính hợp lí của dữ liệu, ta có thể dựa vào mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu | **HĐ4: (sgk/6)**Những số liệu mà bạn Châu nêu ra trong biểu đồ hình quạt tròn ở hình 1 chưa chính xác. Vì tổng tỉ lệ phần trăm các loại sách trong thư viện không đủ \* Kết luận: Để đánh giá tính hợp lí của dữ liệu, ta có thể dựa vào mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu.  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**Hs đọc ví dụ 4 SGK trang 6 và thực hiện.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân **\* Báo cáo, thảo luận 4:**Đại diện HS trả lời.**\* Kết luận, nhận định 4:** - GV chính xác hóa kết quả,  | **Ví dụ 4: (sgk/6)**  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** (10 phút)

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được các kiến thức đã học để Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản.

**b) Nội dung:** Luyện tập 3/sgk 7

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động của HS (lời giải, câu trả lời bài tập trên).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**- GV trình chiếu **LT3/sgk 7**, yêu cầu HS trả lời câu hỏi của bài?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- Hoạt động cá nhân làm LT 3**/sgk 7.****\* Hướng dẫn hỗ trợ:** - GV hỗ trợ, hướng dẫn HS khi khó khăn.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- Học sinh đại diện cặp đôi trả lời vấn đáp.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV đánh giá, chính xác hóa kết quả.  | **\*Luyện tập 3/sgk 7**Những số liệu mà quản lí cửa hàng nêu ra chưa chính xác . Vì quản lí thống kê 6+6+6+5= 17 nhân viên mà cửa hàng chỉ có 16 nhân viên. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (10 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học để giải quyết một số bài toán trên phiếu học tập

**b) Nội dung:** HS được yêu cầu làm BT sau:

**Bài tập:** Nêu nhận xét về tính hợp lí của các dữ liệu sau trong bảng thống kê sau:

|  |
| --- |
| **Thống kê số HS lớp 8 A tham gia các câu lạc bộ thể thao (mỗi học sinh chỉ tham gia một câu lạc bộ)** |
| Câu lạc bộ | Số học sinh |
| Bóng đá | 12 |
| Bóng chuyền | 34 |
| Cầu lông | Cả tổ 2 |
| Đá cầu | 27 |

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập:**GV trình chiếu BT phần nội dung yêu cầu HS đọc đề và trả lời các câu hỏi**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- Học sinh thực hiện yêu cầu của GV theo nhóm nhỏ cùng bàn.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Học sinh đại diện nhóm bàn trả lời vấn đáp. **\* Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét và chốt kiến thức | **Bài tập:****Bài tập:** Nêu nhận xét về tính hợp lí của các dữ liệu sau trong bảng thống kê sau:

|  |
| --- |
| **Thống kê số HS lớp 8A tham gia các câu lạc bộ thể thao (mỗi học sinh chỉ tham gia một câu lạc bộ)** |
| Câu lạc bộ | Số học sinh |
| Bóng đá | 12 |
| Bóng chuyền | 34 |
| Cầu lông | Cả tổ 2 |
| Đá cầu | 27 |

**Giải:**Dữ liệu trong bảng thống kê không hợp lí vì số học sinh lớp 8A quá nhiều hơn 70 HS là quá quy định. |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà (3 phút):**

- Đọc lại các bài toán đã làm trong 2 tiết học trước

- Làm BTVN 1, 2, 3, 4, 5/sgk 7-8.

**Tiết 3:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** (30 phút)

**a) Mục tiêu:** **:** HS vận dụng được các kiến thức đã học về thu thập, phân loại biểu diễn dữ liệu để làm bài tập thống kê. HS được củng cố kiến thức thông qua trò chơi

**b) Nội dung:** Bài tập1 (Bài 1 SGK trang 7); Bài tập 2; Bài tập 3 (Bài 2 SGK trang 7, 8); Bài tập 4 (Bài 3 SGK trang 8).

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động của HS (lời giải các bài tập trên).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**- Yêu cầu cá nhận HS làm bài 1 SGK trang 7.? Trong hai loại dữ liệu thống kê thu thập được ở trên, dữ liệu thống kê nào là là dữ liệu định tính ? Dữ liệu thống kê nào là dữ liệu định lượng?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**- HĐ cá nhân làm bài GV yêu cầu.GV hỗ trợ; giúp đỡ HS khi khó khăn.**\* Báo cáo, thảo luận 1**- Đại diện HS trình bày.HS khác nhận xét; bổ sung.**\* Kết luận, nhận định 1:** GV đánh giá, nhận xét HĐ của HS | **Dạng1 : Xác định và phân loại dữ liệu.****Bài tập 1 (Bài 1 SGK trang 7):****Giải:**- Dãy dữ liệu thứ nhất là tên các đại dương trên Trái Đất là dữ liệu định tính.- Dãy dữ liệu thứ hai là diện tích của các đại dương trên Trái Đất là dữ liệu định lượng. |
| **GV giao nhiệm vụ học tập 2**- Yêu cầu HS làm bài 2 bằng hoạt động nhóm đôi trong 4 phút.- Lập bảng dữ liệu.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**- HĐ nhóm làm bài GV yêu cầu.GV hỗ trợ; giúp đỡ HS khi khó khăn.**\* Báo cáo, thảo luận 2**- Đại diện nhóm trình bày.- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.**\* Kết luận, nhận định 2:** GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS.**GV:** chốt, nhấn mạnh lại khi phân nhóm ta phải dựa theo các tiêu chí đưa ra. | **Bài tập 2**. **(Bài 2 SGK trang 7)****Giải**

|  |  |
| --- | --- |
| Truyện | Dế mèn phiêu lưu kí (Tô Hoài).Đất rừng phương Nam (Đoàn Giỏi).Hoàng tử bé (Sant-Exupêry).Hai vạn dặm dưới đáy biển (J.Verne). |
| Thơ | Mời trầu ( Hồ Xuân Hương).Qua đèo ngang (Bà Huyện Thanh Quan).Nắng mới (Lưu Trọng Lư).Đường về quê mẹ (Đoàn Văn Cừ). |
| Kí | Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng).Trong lòng mẹ (Nguyên Hồng). |
| Kịch | Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục (trích Trường giả học làm sang Moliêre).Đổi tên cho xã (trích Bệnh sĩ của Lưu Quang Vũ). |

 |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**- Yêu cầu HS làm bài tập 2 SGK trang 8 bằng hoạt động nhóm bàn 3 – 4 hs trong 5 phút.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**- HS HĐ nhóm 5 phút làm bài GV yêu cầu.GV hỗ trợ, giúp đỡ HS khi khó khăn.**\* Báo cáo, thảo luận 3**- Đại diện nhóm HS trình bày.- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.**\* Kết luận, nhận định 3**- GV đánh giá, nhận xét HĐ của HS. | **Dạng 2: Tính hợp lí của dữ liệu****Bài tập 3 ( Bài 3 SGK trang 8).**Tỉ số người chọn xe màu đen là:  Tỉ số người chọn xe màu trắng là:  Vậy: Hãng sản xuất đưa ra kết luận là đúng |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 4:**GV yêu cầu HS hoạt động theo 4 nhóm :Điền vào các cột và trả lời các câu hỏi.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**- Thảo luận nhóm viết các kết quả.**\* Báo cáo, thảo luận 4:**- GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày kết quả .- HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 4:** - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án. | **Bài tập 4 (Bài 4 SGK trang 8).**Kế toán đã ghi nhầm số liệu của kho 4Vì mỗi kho có 50 tấn hàng mà kế toán ghi kho 4 chỉ có  (tấn hàng) |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (10 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học. Nhằm mục đích phát triển năng lực tự học, sáng tạo. Tự giác, tích cực.

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hái xoài cho thỏ” theo hình thức cá nhân

**c) Sản phẩm:** Kết quả câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hái xoài cho thỏ” theo hình thức cá nhân

**Luật chơi**

HS chọn 1 trái xoài, GV ấn vào trái xoài có số tương ứng sẽ đưa đến một câu hỏi.

Sau khi HS chọn được đáp án đúng, GV ấn vào biểu tượng con thỏ góc dưới bên phải Slide, sẽ quay về silde cây xoài ban đầu sau, GV ấn vào trái xoài có số ban đầu HS chọn, trái xoài sẽ rơi xuống

**Câu 1**: Nhiệt độ trung bình hàng tháng trong một năm của một địa phương được ghi lại trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Em hãy chọn đáp án đúng:

1. Dữ liệu trên là dữ định lượng. B. Dữ liệu là dữ liệu định tính

**Đáp án**: A

**Câu 2**: Quan sát biểu đồ sau và kể tên quốc gia đạt số huy chương vàng nhiều nhất?

1. Philippines, Việt Nam, Thái Lan.
2. Philippines, Việt Nam, Indonesia
3. Indonesia, Việt Nam, Thái Lan

**Đáp án**: A

 **Câu 3:**  Một cửa hàng thống kê thống kê số lượng đôi giày thể thao bán được của cửa hàng trong 4 năm gần đây, kế toán thông báo tổng số giày bán được trong 4 năm là 1700 đôi. Em hãy cho biết thông báo của kế toán đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Đáp án**: B

**Câu 4**: Tìm giá trị không hợp lí trong các dãy dữ liệu sau:

Bảng thống kê số học sinh trung bình trong một lớp của một trường THCS trong các năm học:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **2016 – 2017** | **2017 – 2018** | **2018 – 2019** | **2019 -2020** |
| **Số học sinh trung bình trong một lớp** | 50 | ,05 | 60 | 45 |

A Năm học  B. Năm học  C. Năm học  .

**Đáp án**: B

**\* HS thực hiện nhiệm vụ**

- HS HĐ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**\* Báo cáo, thảo luận**

- Đại diện 1HS trả lời. Thư ký ghi điểm của HS

- HS cả lớp quan sát cổ vũ, nhận định kết quả

- HS khác nhận xét, bổ sung.

**\* Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét câu trả lời của HS.

 GV chính xác hóa kết quả của câu 1, 2, 3 ,4

**⏩ Giao nhiệm vụ về nhà** (2 phút)

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Làm các bài tập SBT

- Chuẩn bị bài: Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.

………………………………………………………………………………………………